

Bản án số: 79/2017/HSST
Ngày 26-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn M Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Trung

2. bà Trần Thị Nơi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trường là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Lưu Duy Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 26-9-2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2017/HSST ngày 09 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Công M, sinh năm 1989.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn P, xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình; số CMND: 151675573; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Công D và bà Hà Thị M; vợ Bùi Thị X; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Anh Phạm Tiến V, sinh năm 1974

Trú quán: Thôn An, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình, (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ ngày 28-01-2017, anh Trần Công T, sinh năm 1988, trú tại thôn P, xã V, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình điều khiển xe ô tô bán tải màu đen, biển kiểm soát 29C-463.57 chở em trai là Trần Công M; em gái là Trần Thị Q và vợ là Nguyễn Thị V ở cùng thôn đi chúc Tết tại thôn An Nhân, xã Tân Tiến, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Khi đi đến trục đường liên xã thuộc thôn An Nhân, xã Tân Tiến, huyện Hưng Hà, khu vực trước cổng nhà thờ họ Vũ thì thấy xe ô tô màu đen, biển kiểm soát 30S-0998 của anh

Phạm Tiến V đỗ ngược chiều, trong xe có chị Lê Thị T là vợ của anh V cùng hai con. Do đường hẹp không điều khiển xe đi qua được, anh Toàn xuống xe yêu cầu chị Thương điều khiển xe tiến lên phía trước để anh đi xe qua, chị T gọi điện cho anh V, khoảng 10 phút sau anh V đi bộ ra chỗ đỗ xe. Giữa Trần Công M với anh Phạm Tiến V đã có lời qua tiếng lại, cãi chửi nhau, M dùng tay đẩy vào vai bên trái anh V thì bị anh V dùng tay đấm vào vùng mặt của M; M dùng tay trái đấm một nhát vào vùng má bên phải của anh V thì được một số người can ngăn, anh V dùng chân phải đạp một nhát vào vùng bụng của M, M dùng hai tay đấm nhiều nhát vào vùng mặt của anh V làm anh V bị gãy sống mũi, rách môi dưới bên phải. Thấy vậy, T đến dùng tay trái đánh vào vùng vai bên trái anh V. Sau đó, M dùng điện thoại di động điện cho anh Hà Văn C, sinh năm 1974, trú tại thôn An, xã T, huyện Hưng Hà là cậu ruột của M đến. Thấy vậy, anh V bỏ chạy thì anh T, anh C và M đuổi theo anh V, M nhặt $\frac{1}{4}$ viên gạch ném theo anh V nhưng không trúng, anh V chạy vào nhà bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1931 ở thôn A, xã T, cách vị trí xô xát khoảng hơn 100m và đóng cổng lại. M nhặt 01 viên bê tông kích thước khoảng (20x5x2)cm ở khu vực trước cổng nhà bà C, dùng tay phải ném viên bê tông qua phía trên cánh cổng vào vùng má bên trái anh V, anh V quay mặt để tránh, viên bê tông trượt qua vùng má trái gây thương tích. Sự việc xô xát được mọi người can ngăn, anh V đi điều trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa Lâm Hoa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 10/17/TgT ngày 21-02-2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Thái Bình, kết luận về thương tích của anh Phạm Tiến V như sau: Thương tích vùng má bên trái và vùng môi bên phải do vật tày rần tác động làm gãy xương chính mũi, đã được xử trí: sát trùng, cắt lọc, khâu cầm máu phục hồi vết thương, kết hợp dùng các loại thuốc kháng sinh, giảm đau, chống phù nề, chăm sóc vết thương hàng ngày. Hiện tại còn đau đầu từng lúc, đau nhiều về đêm; ấn vùng sống mũi bên phải còn đau nhức; vết sẹo vùng má bên trái sẹo xơ, dính, lõm, ảnh hưởng thẩm mỹ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 20%. Tại Công văn số 14/CV-TTPY ngày 29-3-2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Thái Bình trả lời Công văn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà về việc giám định thương tích đối với anh Phạm Tiến V như sau: Tỷ lệ tổn hại thương tích tại vị trí sống mũi là 09%; tỷ lệ tổn hại thương tích tại vị trí vùng má trái là 11%; tỷ lệ tổn hại thương tích tại vị trí môi bên phải là 01%. Tính theo phương pháp cộng lùi, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Phạm Tiến V là 20%.

Tại phiên toà, bị cáo M khai nhận đã có hành vi dùng tay gây thương tích cho anh Phạm Tiến V vào ngày 28-01-2017 như nội dung đã nêu ở trên, ngoài ra bị cáo có cầm 01 viên bê tông nhặt tại khu vực xô xát ném về phía anh V, có trúng hay không và trúng vào vị trí nào trên người anh V bị cáo không biết. Trong khi xô xát,

bị cáo có bị anh V dùng chân, tay đấm, đập vào người bị cáo nhưng do thương tích nhẹ, bị cáo không đi điều trị ở đâu, bị cáo không có yêu cầu gì đối với anh V về thương tích của bị cáo.

Bản cáo trạng số 72/KSĐT ngày 07-8-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố Trần Công M ra trước Toà án nhân dân (viết tắt TAND) huyện Hưng Hà để xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự (viết tắt BLHS) với tình tiết định khung hình phạt là “dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 của BLHS.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản cáo trạng, căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo M phạm tội “Cố ý gây thương tích”; áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 của BLHS, xử phạt bị cáo M từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm. Về trách nhiệm dân sự, người bị hại là anh V không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Lời khai của bị cáo M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và còn phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Lời khai của người bị hại là anh Phạm Tiến V (bút lục từ 78 đến 86); lời khai của những người làm chứng là anh Trần Công T, sinh năm 1988, chị Trần Thị Q, sinh năm 1996, chị Nguyễn Thị Vân, sinh năm 1987, cùng trú quán: Thôn P, xã V, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1931, anh Hà Văn C, sinh năm 1974, anh Nguyễn Thế Ch, sinh năm 1970, cùng trú quán: Thôn An, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; anh Nguyễn Ngọc Ch, sinh năm 1992, anh Nguyễn Trung Th, sinh năm 1995, cùng

trú quán: Thôn L, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; chị Lê Thị T, sinh năm 1984, trú quán: Khu N, thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; anh Phạm Tiến D, sinh năm 1972 và chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1977, cùng trú quán: Số 21A7, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng (bút lục từ 87 đến 148); vật chứng cơ quan điều tra thu được tại hiện trường vụ án là 01 viên bê tông kích thước (20x5x2)cm; bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 10/17/TgT ngày 21-02-2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Thái Bình (bút lục 30 -31) và Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường vụ án do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập ngày 28-01-2017 (bút lục từ số 59 đến số 62).

[4] Như vậy có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 14 giờ ngày 28-01-2017, tại trục đường liên xã thuộc thôn An Nhân, xã Tân Tiến, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, xuất phát từ mâu thuẫn trong việc tham gia giao thông, Trần Công M đã có hành vi dùng hai tay nắm nhiều cái vào vùng mặt của anh V làm anh V bị gãy sống mũi, tỷ lệ thương tích là 9%; rách môi dưới bên phải, tỷ lệ thương tích là 01% và dùng viên bê tông kích thước (20x5x2)cm ném vào vùng má bên trái của anh V, tỷ lệ thương tích là 11%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Phạm Tiến V là 20%. Viên bê tông có kích thước (20x5x2)cm bị cáo M dùng để ném vào má anh V là hung khí nguy hiểm, vì vậy hành vi của bị cáo M đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự (viết tắt BLHS) với tình tiết định khung hình phạt là “dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 của BLHS, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội mà bị cáo M thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây bất bình trong quần chúng nhân dân nơi xảy ra vụ án.

[6] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo M thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của BLHS; bị cáo có thời gian 02 năm tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam, hiện là quân nhân dự bị giữ chức Trung đội phó và ngày 18-9-2017 người bị hại là anh Phạm Tiến V có đơn đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo, đây cũng được coi là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại khoản 2 Điều 46 của BLHS. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt. Bị cáo phạm tội có tính chất bột phát xuất phát từ mâu thuẫn khi tham gia giao thông, bản thân bị cáo cũng bị anh V dùng chân tay đánh nhưng không để lại thương tích.

[7] Từ những nhận định trên, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù theo quy định của khung hình phạt, nhưng cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Anh T đã có hành vi dùng tay phải đâm 01 nhát vào vai của anh Phạm Tiến V sau đó cùng anh C và bị cáo M đuổi theo anh V. Quá trình điều tra xác định anh Toàn và anh C không gây thương tích cho anh V; anh Toàn, anh C và bị cáo M không có sự bàn bạc, thống nhất ý chí; thương tích của anh V do một mình M gây nên. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình không xử lý đối với anh Toàn và anh C với vai trò là đồng phạm với bị cáo Trần Công M là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[9] Trong khi xô xát, đánh nhau, anh V có hành vi dùng hai tay đâm vào vùng mặt của Trần Công M. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo M không đề nghị xử lý đối với anh V cũng như không đi giám định thương tích nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà không xử lý đối với anh Phạm Tiến V là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Tại đơn đề nghị ngày 18-9-2017, người bị hại là anh Phạm Tiến V không yêu cầu bị cáo M bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tinh thần do bị cáo M gây ra cho anh nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[11] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra quản lý tại hiện trường vụ án 01 viên bê tông kích thước (20x5x2)cm. Xét thấy viên bê tông trên không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[12] Về án phí: Bị cáo M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Công M phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Công M 02 (hai) năm tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo M cho UBND xã văn Lang, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo M thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

3. Áp dụng Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 41 của Bộ luật Hình sự.

Tịch thu để tiêu hủy 01 viên bê tông kích thước (20x5x2)cm (Vật chứng của vụ án hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14-8-2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà).

3. Bị cáo Trần Công M phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo Trần Công M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Phạm Tiến V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Nguyễn Mạnh Hà)

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS Hưng Hà;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án./.